TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 09 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Trần Trung Dũng**

2. Bà Lê Thị Mỹ

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*: **Bà Nguyễn Thị Vĩnh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 214/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 08 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Thị Thuỳ T, sinh ngày 04/02/1993. Tại G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 14 ấp Đ, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Nhà thuê số 884 đường N, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh Đ1 và bà Lê Thị O; Anh ruột có 01 người, sinh năm 2000; Chồng Nguyễn Văn V, sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Phương U, sinh ngày 05/01/1999 (Có mặt)

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ2, thị trấn N1, huyện T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiên nay: Nhà trọ phòng 4 số 17 đường C1, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

1/ Đặng Tuấn A, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Lô F18-38, 39, 40 đường T2, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2/ Huỳnh Thị Mỹ, sinh năm 1996

Địc chỉ: Số 17 đường C1, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

3/ Phạm Thị Tú T2, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số 376 đường L, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Thị Thùy T và Nguyễn Thị Phương U là nhân viên chăm sóc khách hàng của nhà hàng Phượng Hoàng tại Lô F18-38, 39, 40 đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá. Trong lúc làm việc với nhau thì T và U có xảy ra mâu thuẫn và cự cãi nhau. Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 29/02/2024, U và T hẹn gặp nhau trước nhà hàng Phượng Hoàng. Lúc này, U đi cùng người bạn tên T2, M1, Liêm đến gặp T. Khi gặp nhau thì giữa T và U cự cãi với nhau, U sử dụng nón bảo hiểm đánh vào đầu T và dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt và người của T thì được mọi người can ngăn, U bỏ về. Đến 15 giờ ngày 01/3/2024, T đến nhà hàng Phượng Hoàng lấy đồ thì gặp U cùng các nhân viên T2, M1, P, N2 đang ngồi nói chuyện trong phòng nghỉ của nhân viên. Lúc này, T đi vào phòng và dùng tay đánh vào mặt U, U liền xô T té xuống nền gạch, T nhặt cục đá bê tông gần đó và đi lại nơi U đứng đập 01 cái vào đầu bên trái và 01 cái vào đầu bên phải của U gây thương tích. U và T xông vào nắm tóc nhau giằng co kéo nhau ra hành lang của nhà hàng thì được Đặng Tuấn A là quản lý của nhà hàng can ngăn và đưa U vào Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang điều trị vết thương. Ngày 07/3/2024, Nguyễn Thị Phương U có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích. (bút lục số: 33, 83, 95, 103, 107)

Ngày 17/6/2024, Phạm Thị Thuỳ T bị Cơ quan cảnh sát điều tra và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để phục vụ điều tra.

Đồ vật, tài liệu thu giữ được: Không.

* **Tại bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 221/KLTTCT-PY**, ngày 06/04/2024 của Trung tâm pháp y Kiên Giang, kết luận về thương tích của Nguyễn Thị Phương U như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Sẹo phần mềm vùng thái dương – đỉnh trái

+ Chấn thương phần mềm vùng thái dương phải. Hiện tại, không thấy dấu vết thương tích do đả thương

- Kết quả lâm sàng: không thấy hình ảnh bất thường

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Phương U tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2 Vật gây thương tích:

- Thương tích ở vùng thái dương – đỉnh trái do vật tày có cạnh gây nên

- Thương tích ở vùng thái dương phải do vật tày gây nên, (bút lục số 51, 52, 53)

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị Phương U yêu cầu bị cáo Phạm Thị Thuỳ T bồi thường thiệt hại số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của giám định pháp y về thương tích nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 228/CT-VKSRG, ngày 05 tháng 08 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Thị Thuỳ T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thuỳ T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s, b khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị Thuỳ T từ 06 *(Sáu)* tháng đến 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Bị hại không yêu cầu gì thêm đề nghị không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không xem xét.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị Phương U sử dụng nón bảo hiểm đánh vào đầu của Phạm Thị Thuỳ T. Ngày 20/03/2024 T không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định thương tích. Do đó, không xác định được tỷ lệ thương tích của T nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với

Nguyễn Thị Phương U. Cơ quan điều tra chuyển về địa phương xử lý hành chính theo thẩm quyền.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tất cả những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Thị Thuỳ T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/03/2024, tại nhà hàng Phượng Hoàng số Lô F18-38, 39, 40 đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Phạm Thị Thuỳ T và Nguyễn Thị Phương U là nhân viên của nhà hàng có xảy ra mâu thuẫn từ trước nên T đã nhặt cục đá bê tông (Có sẵn trong phòng nghỉ của nhân viên) đập trúng vào đầu bên trái 01 cái và 01 cái trúng vào đầu bên phải của U. Hậu quả, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của U là 01% *(Một phần trăm)*.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị Thuỳ T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền

theo yêu cầu. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh nhưng vì giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn từ trước, để xác định lỗi, giữa bị cáo và bị hại đều có lỗi. Trước đó, bị cáo đã bị bị hại dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu nhưng không gây thương tích và không yêu cầu giám định nên bị cáo khi gặp bị hại không kiềm chế được bản thân nên đã dùng cục đá bê tông trực tiếp xâm phạm trái phép đến sức khỏe của bị hại, từ đó cho thấy bị cáo thể hiện sự xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, từ hành vi này của bị cáo đã ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an địa phương. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, bị cáo Phạm Thị Thuỳ T có nơi cư trú rõ ràng; Từ những căn cứ trên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường, xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với các bị cáo. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; qua đó cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Như nhận định của Hội đồng xét xử: Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại lời luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị Phương U sử dụng nón bảo hiểm đánh vào đầu của Phạm Thị Thuỳ T. Ngày 20/03/2024 T không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định thương tích. Do đó, không xác định được tỷ lệ thương tích của T nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Phương U. Cơ quan điều tra chuyển về địa phương xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Thuỳ T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Thuỳ T mức án 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ".

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Buộc bị cáo Phạm Thị Thuỳ T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/09/2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh

* **Nơi nhận**:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;*
- *Công an thành phố Rạch Giá;*
- *Bị cáo, người TGTT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*